

Số: 02/2022/QĐCNHGT-DS

Quỳnh Phụ, ngày 29 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công kết quả hòa giải thành của đại diện người khởi kiện ông Phan Thanh L và người bị kiện ông Phạm Hồng Q;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần phần sài GS;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải, sau:

Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần GS

Địa chỉ trụ sở: NKKK, phường S, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức D

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng D

Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Thái Bình, theo Giấy ủy quyền số 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021

Người đại diện tham gia tố tụng ông Phan Thanh L

Chức vụ: Chuyên viên kiểm soát rủi ro, theo văn bản ủy quyền số 09/2022/GUQ-CNTBI ngày 31/5/2022.

Người bị kiện: Ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện P, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 về khoản tiền vay và nghĩa vụ trả nợ của ông Phạm Hồng Q, cụ thể như sau:

1. Đối với khoản vay tiêu dùng trên ứng dụng SO số thẻ 356480 - 5120 ông Phạm Hồng Q đã thực hiện vay 22.000.000đ (*Hai mươi hai triệu đồng*) trả góp 12 tháng. Tổng số tiền đã thanh toán cho Ngân hàng là 18.315.000đ (*Mười tám triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng*). Tính đến hết ngày 13/9/2022, ông Q còn nợ khoản vay tiêu dùng: gốc 6.992.392đ (*Sáu triệu chín trăm chín mươi hai nghìn ba trăm chín mươi hai đồng*), lãi quá hạn 2.121.334 đ (*Hai triệu một trăm hai mươi một nghìn ba trăm ba mươi tư đồng*), tổng cộng 9.113.726đ (*Chín triệu một trăm mười ba nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng*).

Từ kỳ tháng 10/2022 đến kỳ tháng 12/2022 mỗi tháng thanh toán 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 15 hàng tháng; Tháng 01/2023 thanh toán số tiền 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 15 hàng tháng; Tháng 02/2023 thanh toán toàn bộ số tiền lãi quá hạn phát sinh vào ngày 15.

2. Đối với thẻ tín dụng Vc 472074 - 6675: Trong quá trình sử dụng đến nay ông Phạm Hồng Q đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 29.349.550đ (*Hai mươi chín triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm năm mươi đồng*). Tính đến ngày 13/9/2022 ông Q còn nợ Ngân hàng tổ số tiền gốc 16.167.179đ (*Mười sáu triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm bảy mươi chín đồng*), lãi quá hạn 6.851.542đ (*Sáu triệu tám trăm năm mươi một nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng*), tổng cộng 23.018.721đ (*Hai mươi ba triệu không trăm mười tám nghìn bảy trăm hai mươi một đồng*).

Từ tháng 3/2023 đến tháng 9/2023 thanh toán 2.000.000 đồng/tháng (*Hai triệu đồng một tháng*) vào ngày 15 hàng tháng, từ tháng 10/2023 thanh toán 2.200.000 đồng/tháng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng một tháng*) vào ngày 15/10/2022. Từ tháng 11/2023 trở đi thanh toán số tiền lãi quá hạn cho đến khi hết toàn bộ số dư nợ, số tiền thanh toán tối thiểu 2.000.000 đồng/tháng (*Hai triệu đồng một tháng*) và thanh toán vào ngày 15 hàng tháng.

Kể từ ngày 14/9/2022, ông Phạm Hồng Q tiếp tục phải chịu lãi suất theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Q và Ngân hàng cho đến ngày ông Q thực tế thanh toán hết toàn bộ số dư nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;;
- VKSND huyện P;

THẨM PHÁN

- Lưu TA.

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)